

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 43/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, năm sinh 1989

Địa chỉ nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn S1, huyện S, tỉnh Lào Cai.

Nơi làm việc: Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai

- Bị đơn: Anh Phạm Văn N, năm sinh 1989

Địa chỉ nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn S1, huyện S, tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ để Tòa án liên hệ: Thôn A, xã T, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn N thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn N chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về nuôi con khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Phạm Bảo L, sinh ngày 01/4/2015 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Phạm Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về nghĩa vụ chịu án phí: Chị Nguyễn Thị H nhận chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001896 ngày 22/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Lào Cai. Chị Nguyễn Thị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự (2);
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện S (2);
- CCTHADS huyện S;
- UBND thị trấn S1,  
huyện S, tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HSPA, THS (3).

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Sầm Thị Tươi**

**Lưu ý:** Trường hợp các đương sự có thỏa thuận về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ thì TA tuyên: (Nhận xét án của Phòng KTNV và THA ngày 31/12/2019)

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất ... %/năm (...%/tháng).

**Giải quyết yêu cầu cấp dưỡng ko được dưới ½ tháng lương tối thiểu**

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Hà - Là Trợ giúp viên pháp lý**

**Địa chỉ đơn vị công tác: Chi nhánh số 1 huyện S thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai**

***Nơi nhận:***

- Đương sự (2);
- **NBVQ&LIHPCBĐ;**
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện S (2);
- CCTHADS huyện S;
- UBND xã S,  
H.S, T.Lào Cai;
- Lưu: HSVA, THS (3).

**THẨM PHÁN**

**Tổng Duy Toán**